

CẢM HỨNG CHỦ ĐẠO TRONG TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ VIỆT NAM SAU 1975 VỀ HÌNH TƯỢNG ANH HÙNG

Trần Thị Nhật - Nguyễn Kiên Quyết
Trường Đại học Sài Gòn
Email: ttnhat@sgu.edu.vn.

Tóm tắt: Bài viết đi sâu tìm hiểu cảm hứng chủ đạo trong tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau 1975 về hình tượng anh hùng. Hướng đi này xem nhân vật anh hùng như một phức thể được xây dựng dựa trên những cảm hứng đặc thù như: cảm hứng sử thi, cảm hứng thể sự và cảm hứng đời tư. Cách tiếp cận này không chỉ làm nổi bật sự sáng tạo của nhà văn trong quá trình sáng tác, mà còn góp phần làm rõ thêm cách thức nghiên cứu tiểu thuyết lịch sử Việt Nam từ phương diện cảm hứng nghệ thuật.

Từ khóa: Cảm hứng, tiểu thuyết lịch sử, hình tượng anh hùng.

Nhận bài: 21/11/2025; Biên tập: 22/11/2025; Phản biện: 24/11/2025; Duyệt đăng: 29/11/2025.

1. Đặt vấn đề

Sau 1975, văn đàn Việt Nam chứng kiến sự phát triển vượt bậc của tiểu thuyết lịch sử trên tất cả các phương diện: quan niệm *nghệ thuật*, nội dung *tư tưởng*, hình thức nghệ thuật ... Sự phát triển đó có thể xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó đáng nói nhất là cảm hứng sáng tác. Chính sự “phân li” cảm hứng sáng tác, vốn tồn tại gần như bất biến trong suốt một thời gian dài của thể loại, đã tạo nên các loại hình nhân vật mang nhiều nét khác biệt so với giai đoạn trước. Nó thể hiện chiều sâu nhận thức về con người, bổ sung những chuẩn mực mới mẻ trong hệ giá trị phổ quát của văn chương hiện đại. Vì thế, nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết lịch sử giai đoạn sau 1975 đã trở nên đầy đặn, chân thực, sống động và hấp dẫn hơn. Ba cảm hứng chính đã chi phối quá trình xây dựng nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết lịch sử đó là cảm hứng sử thi, cảm hứng thể sự và cảm hứng đời tư. Từ sự thay đổi về cảm hứng, hình tượng người anh hùng trong tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau 1975 đã được khắc họa đa diện, họ vừa mang ánh hào quang với những chiến công lưu danh sử sách, vừa mang hình ảnh của con người đời thường, vừa có ưu điểm và khuyết điểm, vừa có hạnh phúc lẫn bi kịch. Rất nhiều tác phẩm đã thể hiện thành công hình tượng nhân vật anh hùng ở những khía cạnh này như *Hội thề* (Nguyễn Quang Thân), *Gió lửa* (Nam Giao), *Đức Thánh Trần*, *Trần Thủ Độ* (Trần Thanh Cảnh), *Sông Côn mùa lũ* (Nguyễn Mộng Giác), *Hồ Quý Ly* (Nguyễn Xuân Khánh), ...

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cảm hứng sử thi

Cảm hứng được hiểu là “trạng thái tình cảm mãnh liệt, xuyên suốt tác phẩm nghệ thuật, gắn với một tư tưởng và sự đánh giá nhất định, có khả năng tác động mạnh mẽ đến cảm xúc người tiếp nhận” [7, tr.44 - 45]. Trong tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau 1975, việc xây dựng hình tượng nhân vật anh hùng

chịu sự chi phối của ba cảm hứng chủ đạo: cảm hứng sử thi, cảm hứng thể sự và cảm hứng đời tư. Trong đó, cảm hứng sử thi giữ vai trò nổi bật khi hướng tới việc đề cao, ca ngợi những con người tiêu biểu cho cộng đồng, cho dân tộc.

Cảm hứng sử thi thể hiện ở những tình cảm, cảm xúc lớn lao hướng về nhân dân, đất nước, đặt lợi ích cộng đồng lên trên lợi ích cá nhân, đồng thời lý tưởng hóa hình tượng người anh hùng. Trong nhiều tiểu thuyết lịch sử, các nhà văn sử dụng bút pháp sử thi với âm hưởng ngợi ca để khắc họa vẻ đẹp toàn diện về tài năng, nhân cách và lý tưởng của nhân vật lịch sử. Nhân vật thường xuất hiện như những con người ưu tú, mang phẩm chất cao quý, có công lao to lớn đối với sự nghiệp dựng nước và giữ nước.

Tiêu biểu là hình tượng Trần Quốc Tuấn trong *Đức Thánh Trần* của Trần Thanh Cảnh. Nhân vật được xây dựng như một bậc anh hùng văn võ song toàn, trọn đời dốc sức vì dân vì nước. Ông âm thầm trù liệu kế sách chống giặc, trực tiếp chỉ huy quân dân Đại Việt ba lần đánh bại quân Nguyên - Mông, đồng thời chú trọng xây dựng quốc sách, chăm lo đời sống nhân dân và củng cố binh lực. Đặc biệt, Trần Quốc Tuấn còn hiện lên như biểu tượng của tinh thần đại nghĩa khi chủ động gạt bỏ hiềm khích gia tộc để đoàn kết lực lượng, đặt vận mệnh quốc gia lên trên mọi thù riêng.

Tương tự, hình tượng Nguyễn Huệ trong *Tây Sơn bi hùng truyện* của Lê Đình Danh hay Hoàng đế Quang Trung được khắc họa với tất cả sự ngưỡng mộ. Ông hiện lên như một thiên tài quân sự, am hiểu binh pháp, thiên văn, địa lý, biết vận dụng linh hoạt các yếu tố tự nhiên và chiến lược “biết địch biết ta” để giành những chiến thắng vang dội. Những chiến công hiển hách trước quân Xiêm và quân Thanh đã khẳng định tài thao lược và tầm vóc thời đại của người anh hùng áo vải.

Bên cạnh tài năng và công lao, nhân vật anh hùng trong tiểu thuyết lịch sử còn được khắc họa

với vẻ đẹp ngoại hình và khí chất phi thường, đôi khi mang màu sắc huyền thoại, tạo nên hình tượng vừa hiện thực vừa biểu tượng. Nhìn chung, cảm hứng sử thi đã góp phần xây dựng những hình tượng anh hùng lý tưởng, gắn bó mật thiết với vận mệnh dân tộc, qua đó khẳng định giá trị bền vững của tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau 1975 trong đời sống tinh thần cộng đồng.

2.2. Cảm hứng thế sự

Xuất phát từ yêu cầu của đời sống và nhu cầu thẩm mỹ của người tiếp nhận, tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau 1975 không còn chỉ dừng lại ở việc tái hiện các sự kiện hay ngợi ca những chiến công hiển hách của cha ông, mà ngày càng hướng mạnh tới những vấn đề thế sự, đi sâu khám phá cái tốt - xấu, đúng - sai trong đời sống con người và lịch sử. Thông qua đó, các tác phẩm thể hiện sự chiêm nghiệm, suy tư về lẽ đời, tình đời, về số phận cá nhân trong những hoàn cảnh lịch sử đầy biến động. Chính cảm hứng thế sự đã góp phần quan trọng làm nên diện mạo mới của tiểu thuyết lịch sử và cách nhìn mới về nhân vật anh hùng ở giai đoạn này.

Độc giả hôm nay nhìn về lịch sử không chỉ để “biết” mà còn để “hiểu”: hiểu những nguyên nhân sâu xa của thành bại, hiểu những lựa chọn đầy nghịch lý mà con người buộc phải đưa ra trong vòng xoáy thời cuộc. Vì thế, các nhà văn chú ý khai thác những “vùng mờ” của lịch sử: những góc khuất trong đời sống tinh thần, những giằng xé nội tâm, những bi kịch cá nhân ẩn sau hào quang chiến công. Nhân vật anh hùng không còn là những hình mẫu đơn tuyến, bất biến, mà trở thành những cá thể phức hợp, mang trong mình nhiều chiều kích tâm lý và tư tưởng. Các nhân vật như Nguyễn Huệ trong Sông Côn mùa lũ (Nguyễn Mộng Giác), Lê Lợi trong Hội thề (Nguyễn Quang Thân), Nguyễn Trãi trong Đất trời (Nam Dao), Trần Khánh Dư trong Sương mù tháng giêng (Uông Triều), hay Hồ Quý Ly trong tiểu thuyết cùng tên của Nguyễn Xuân Khánh đều được khắc họa trong trạng thái suy tư, tự vấn, chiêm nghiệm về cuộc sống và con người, nhờ đó trở nên gần gũi, sinh động và giàu sức ám ảnh.

Trong Kê sĩ thời loạn, Vũ Ngọc Tiến đã mang đến một cách nhìn mới về Nguyễn Hữu Chỉnh - nhân vật từng bị chính sử đánh giá là gian hùng, “con người hai mặt”. Nhà văn không phủ nhận những hành động mưu lược, cơ hội của Nguyễn Hữu Chỉnh, nhưng đặt nhân vật vào hoàn cảnh lịch sử đầy bất ổn để lý giải những lựa chọn mang tính “bất đắc dĩ”. Qua các cuộc đối thoại, đặc biệt là lời giải bày với Nguyễn Khuê, Nguyễn Hữu Chỉnh hiện lên như một kẻ sĩ luôn nỗ lực biện minh cho hành động của mình bằng mục đích lớn lao là thống nhất giang sơn, giữ vai trò và trách nhiệm trước vận mệnh đất nước. Nhân vật được khắc họa trong sự giằng co giữa lý tưởng và hiện thực, giữa khát vọng phụng sự và những toan tính cá nhân, qua đó phản ánh bi kịch

phổ biến của tầng lớp trí thức trong thời loạn.

Tương tự, trong tiểu thuyết Hồ Quý Ly, Nguyễn Xuân Khánh đã tiến hành một cuộc “đối thoại” sâu sắc với lịch sử khi tái hiện nhân vật từng bị xem là kẻ tiếm quyền, phản nghịch. Nhà văn không phủ nhận tính cơ mưu, quyền biến, tham vọng và cả sự tàn nhẫn của Hồ Quý Ly, nhưng đồng thời đặt ông trong bối cảnh một triều đại suy tàn, ngoại bang đe dọa, xã hội rối ren để khẳng định tính tất yếu của hành động cải cách và thay đổi. Hồ Quý Ly được nhìn nhận như một nhà lãnh đạo có tầm nhìn xa, dám chấp nhận đau thương để cứu vãn vận mệnh đất nước. Đặc biệt, tác giả còn đi sâu khai thác đời sống nội tâm nhân vật, cho thấy một Hồ Quý Ly cô đơn, khát khao được thấu hiểu, được chia sẻ. Những khoảnh khắc riêng tư bên bàn thờ người vợ quá cố hay những phút yếu mềm hiếm hoi đã làm hiện lên một con người đa chiều, phức tạp, vượt ra khỏi khuôn mẫu khô cứng của chính sử.

Trong tiểu thuyết Trần Thủ Độ, Trần Thanh Cảnh tiếp tục thể hiện cảm hứng thế sự khi tiếp cận một nhân vật “lắm công nhiều tội”. Việc Trần Thủ Độ soán ngôi nhà Lý không được mô tả như hành vi phản nghịch đơn thuần, mà được luận giải bằng tư duy chính trị sắc sảo và cái nhìn thực tế về vận số triều đại. Thông qua các cuộc đối thoại với Lý Huệ Tông, tác giả làm rõ nhận thức của Trần Thủ Độ về sự mục ruỗng của triều đình nhà Lý và nhu cầu tất yếu phải thay đổi để ổn định xã hội. Đồng thời, nhà văn không né tránh việc khai thác đời tư nhân vật, đặc biệt là bi kịch tình cảm, qua đó khiến Trần Thủ Độ hiện lên vừa lạnh lùng trong quyền lực, vừa đau đáu những mất mát riêng tư. Những hành động “chuyên quyền” của ông được đặt trong bối cảnh trách nhiệm lịch sử, khi nhà vua còn non trẻ, buộc ông phải đứng ra gánh vác vận mệnh quốc gia. Lời tự vấn cuối cùng của nhân vật vang lên như một tiếng gọi hậu thế, buộc người đọc phải suy nghĩ và đối thoại với lịch sử.

Nhìn chung, cảm hứng thế sự trong tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau 1975 là một xu hướng tất yếu của tiến trình đổi mới văn xuôi. Nhờ cảm hứng này, hình tượng người anh hùng không chỉ là biểu tượng của chiến công và vinh quang, mà còn là điểm tựa để nhà văn suy tư về quá khứ, về những thành công và thất bại, về những mất mát và đau thương của lịch sử. Từ đó, lịch sử được nhìn như một dòng chảy sống động, luôn đối thoại với hiện tại, giúp con người hôm nay tìm kiếm những lời giải cho các vấn đề của đời sống đương đại.

2.3. Cảm hứng đời tư

Cảm hứng đời tư gắn với việc nhà văn đưa nhân vật anh hùng về với những sinh hoạt thường nhật, miêu tả họ như những con người bình thường. Cảm hứng đời tư hình thành và phát triển mạnh vào giai đoạn sau 1986, nó không hề tầm thường hóa người anh hùng mà đặt họ vào trong những quan hệ đời

sống, soi chiếu họ trong tư cách con người bình thường. Ở đó, hình tượng người anh hùng trở nên “thực” hơn và vì vậy cũng làm cho tác phẩm trở nên hấp dẫn hơn. Sự trở lại với cảm hứng đời tư là một trong những phương thức cân bằng của các mặt đối lập trong con người nhân cách và con người chức năng. Hai xu hướng sử thi hóa và đời tư hóa bổ sung cho nhau, tạo ra được nhiều “hiệu ứng” tích cực trong cảm xúc của độc giả...

Đọc tiểu thuyết của Nguyễn Mộng Giác, Nam Giao, Nguyễn Quang Thân, Trần Thanh Cảnh, Uông Triều, Bùi Việt Sỹ... chúng ta nhận thấy các nhà văn dường như đã không “hài lòng” với cái nhìn phiến diện, một chiều về các vĩ nhân, anh hùng trong chính sử hay phần lớn tiểu thuyết lịch sử truyền thống. Họ không chỉ quan tâm đến vị thế lịch sử của nhân vật mà còn chú trọng khai thác yếu tố đời tư cũng như tấn bi kịch cá nhân con người trong dòng chảy lịch sử. Bằng cái nhìn đời tư, nhiều nhân vật anh hùng hiện lên với những nét tính cách hợp với logic đời thường, có ưu điểm và cũng có khuyết điểm. Các nhà tiểu thuyết nhiều lúc đã “giải thiêng” nhân vật, kéo thần tượng của cộng đồng trở về với cuộc đời trần tục. Trong *Hội thề*, bên cạnh một nhà chính trị tài ba, Lê Lợi còn là một con người bình dị, đôi lúc dễ dãi đến xuê xòa hoặc cô đơn, bất hạnh trong đời sống riêng tư... Nguyễn Quang Thân không e ngại khi “khoác” cho Lê Lợi những rung động bản năng. Đó là ánh nhìn của nhà vua khi gặp Thị Lộ. Trước nhan sắc quyến rũ, mặn mà của vợ yêu Nguyễn Trãi, trong Lê Lợi vừa nhói lên một chút ghen tức, vừa không giấu được cái nhìn đầy thêm muốn: “Lê Lợi nhìn bà đại học sĩ giống như khi ông muốn xé một con gà luộc bốc hơi nghi ngút vừa mới được múi Lý quăng vào rá” [11, tr.11]. Không chỉ dừng lại đó, nhà văn còn “trưng” ra những tình tiết “động trời” về Lê Lợi qua mối tình vụng trộm, táo tợn với mục Lý, một người đầu bếp. Có lần mục vờ ngã vào ông và thời khắc ấy, ông không là minh chủ: “mục quỳnh lên còn ông thì làm vội làm vàng, sợ mấy thằng thị vệ nhìn thấy, nhanh như con gà trống” [11, tr.12],...

Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn trong *Đức Thánh Trần* vừa hiện lên như một vĩ nhân “võ nghiệp lẫy lừng”, vừa là con người đời thường với những “cuộc tình bất diệt”. Trần Thanh Cảnh đã lựa chọn lối tiếp cận nhân vật từ phương diện đời tư, qua đó “bổ khuyết” những khoảng trống phía sau ánh hào quang của một anh hùng dân tộc. Điểm nổi bật trước hết là cách ông tái hiện những xúc cảm rất con người của Trần Quốc Tuấn. Đó là cảm giác “ngây ra”, như bị “thời miên” trước vẻ đẹp của Quế Lan, hay sự trối dật của nhựa sống và dục vọng bản năng trong đêm hội Mo Nang khi ông ở bên công chúa Thiên Thành. Những trạng thái này được miêu tả táo bạo nhưng vẫn nằm trong logic của đời sống. Chính sử chỉ ghi chép ngắn gọn về mối quan

hệ giữa Quốc Tuấn và Thiên Thành: “Quốc Tuấn muốn lấy công chúa Thiên Thành, nhưng không làm thế nào được, mới nhân ban đêm lên vào chỗ ở của công chúa thông dâm với nàng” [Đại Việt sử ký toàn thư]. Từ tư liệu ít ỏi đó, Trần Thanh Cảnh đã hư cấu và mở rộng thành một thiên tình sử đầy kịch tính. Ông dành hẳn một chương để tái hiện đêm hội Mo Nang, với những chi tiết tả thực về sự mãnh liệt của ái tình nhưng đồng thời cũng nhấn mạnh đến sự hòa hợp tinh thần, sự thăng hoa của cảm xúc lứa đôi: “Quốc Tuấn đỡ Thiên Thành nằm xuống thắm cỏ êm mượt. Họ tuột xiêm y nhau ra. Bàn tay họ da diết... đã từng khao khát thắm kín nhau bấy lâu nay” [3, tr.85]. Tương tự, mối tình với Quế Lan trên bãi dâu xanh bát ngát được miêu tả bằng bút pháp lãng mạn và huyền ảo: “Quốc Tuấn... siết chặt nàng Quế Lan. Xiêm y tuột ra, hai thân thể đẹp đẽ cuốn vào nhau. Xung quanh, cả bãi dâu bát ngát bỗng rung lên dào dạt” [3, tr.26-27]. Những cảnh ái tình táo bạo nhưng được phủ lớp sương huyền bí và lãng mạn, nhấn mạnh sự đồng điệu tinh thần và hòa điệu với thiên nhiên, không làm giảm tầm vóc anh hùng. Qua đó, tác giả vừa diễn tả tính táo bạo, quyết liệt của tình yêu, vừa phủ lên nó một lớp sương mờ huyền bí và chất thơ, nhấn mạnh sự đồng điệu tinh thần chứ không làm suy giảm tầm vóc nhân vật lịch sử.

Còn trong *Sương mù tháng giêng*, Uông Triều đã dựng lên cả một hệ thống nhân vật cốt lõi của cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông như Trần Khánh Dư, Trần Hưng Đạo, Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông... Các nhân vật này không chỉ hiện lên với tầm vóc lịch sử mà còn mang những suy tư và cảm xúc đời thường: vui buồn, hờn giận, mâu thuẫn, giằng xé và bi kịch. Nhà văn đặc biệt quan tâm khắc họa đời sống riêng tư, những tấn bi kịch tinh thần của các nhân vật thay vì miêu tả cảnh binh đao chiến trận. Dưới những trang văn của Uông Triều, các vĩ nhân, anh hùng lịch sử đều được nhìn dưới góc độ rất người, rất đời. Đọc chùm tiểu thuyết của nhà văn Trần Thanh Cảnh, người ta dễ dàng nhận thấy, những người anh hùng như Trần Quốc Tuấn, Trần Quốc Toản, Trần Thủ Độ... bên cạnh những phẩm chất anh hùng, họ còn có những nét tính cách rất đời thường, đặc biệt là đời sống bản năng mạnh mẽ... Nếu trong *Sương mù tháng giêng*, mối tình Trần Khánh Dư - Thiên Thụy là biểu hiện của khát khao ái ân, khát khao yêu thương, khát khao được sống là chính mình, thì mối tình này trong con mắt của Bùi Việt Sỹ lại chỉ toát ra chất bản năng trần tục. Đây là cảnh ân ái của hai người: “Được lời như cởi tấm lòng, đôi chân dài của Khánh Dư theo sát công chúa vào bên trong phủ. Khi cánh cửa gỗ lim phòng khách vừa đóng sập lại thì hai cơ thể đã quấn chặt lấy nhau. Chẳng cần màn dạo đầu hôn hít. Khánh Dư bóc váy công chúa Thiên Thụy. Và ngược lại những ngón tay của công chúa vội

vàng cỏi chiếc quần đi ngựa rộng thùng thình của Khánh Dư. Hai cơ thể được bóc trần” [13, tr.37]. Với cách miêu tả bản năng này, Chim ưng và chàng đan sọt đã gặp phải sự phản đối gay gắt của nhiều độc giả. Hàng loạt các bài báo đã lên tiếng với những cái tát như: “Ồ ào xung quanh tiểu thuyết lịch sử có cảnh sex khác người”; “Chim ưng và chàng đan sọt có nhiều chi tiết sex thô tục”; “Chim ưng và chàng đan sọt: đập đổ thần tượng hay tự ngã dập mặt”... Cũng có thể ở đây, các nhà văn muốn chống lại thói quen, lối nghĩ sáo mòn về nhân vật lịch sử trong sáng tạo nghệ thuật. Nhưng với các tiểu thuyết lịch sử, điều này là không dễ. Sự nỗ lực làm mới, làm khác trong việc xử lý chất liệu lịch sử là điều đáng ghi nhận, song đôi khi “sự tùy tiện”, “phóng tay quá đà” đã khiến nhiều nhân vật lịch sử ít nhiều bị méo mó, tính chân thực, giá trị nhân văn bị suy giảm, mà đó là điều khó được độc giả chấp nhận.

Như vậy, khi tái hiện nhân vật lịch sử dưới góc nhìn đời tư, nhà văn đã mở rộng trường nhìn, phát huy tưởng tượng, biến những anh hùng khô khan trong các trang sử thành những hình tượng sinh động, hấp dẫn trong tiểu thuyết. Bên cạnh vẻ đẹp cao cả, phi thường, những nhân vật anh hùng còn được khắc họa như những con người đời thường, biết suy nghĩ, vui buồn, hờn giận như bao người khác. Nhờ vậy, hình tượng anh hùng trở nên sinh động, chân thực và gần gũi hơn với độc giả.

3. Kết luận

Cùng với sự đa dạng về loại hình nhân vật anh hùng, sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố chính sử và yếu tố hư cấu đã giúp tiểu thuyết lịch sử Việt Nam sau 1975 đạt những bước tiến quan trọng trong việc vận dụng và sáng tạo các thủ pháp xây dựng nhân vật. Trên nền tảng đó, một phương diện nổi bật là việc kiến tạo hình tượng người anh hùng dưới sự chi phối của ba nguồn cảm hứng chính: cảm hứng sử thi, cảm hứng thể sự và cảm hứng đời tư. Trước hết, cảm hứng sử thi khắc họa người anh hùng

với vẻ đẹp cao cả, phi thường, đáng được tôn vinh, ngưỡng mộ. Tiếp đến, cảm hứng thể sự mở rộng cách tiếp cận, đặt nhân vật trong mối liên hệ với lịch sử, không chỉ làm sáng rõ những chiến công mà còn lý giải nguyên nhân thắng lợi, thất bại cũng như những mất mát và góc khuất trong cuộc đời họ. Bên cạnh đó, cảm hứng đời tư khắc họa người anh hùng với những nét bình dị, khiến họ không phải là những vĩ nhân với “khoảng cách sử thi” mà còn là những con người với số phận riêng, với những buồn vui, đau khổ nhân sinh gần gũi với con người hiện đại. Sự kết hợp của ba nguồn cảm hứng này đã làm cho hình tượng người anh hùng trở nên mới mẻ, sinh động và hấp dẫn hơn ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Lê Đình Danh. (2006). *Tây Sơn bi hùng truyện* (tập 1, 2). Hà Nội: Nxb. Văn hóa - Thông tin.
- [2]. Trần Thanh Cảnh (2020). *Trần Thủ Độ*. Hà Nội: Nxb. Phụ Nữ Việt Nam.
- [3]. Nguyễn Mộng Giác (2006). *Sóng Côn mùa lũ* (tập 1,2,3). Hà Nội: Nxb. Văn học.
- [4]. Nguyễn Xuân Khánh. (2006). *Hồ Quý Ly*. Hà Nội: Nxb. Phụ nữ.
- [5]. Lê Bá Hán - Trần Đình Sử - Nguyễn Khắc Phi. (2007). *Từ điển thuật ngữ văn học*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục.
- [6]. Nguyễn Thu Hiền. (2013). *Hoàng đế Quang Trung*. Tp. Hồ Chí Minh: Nxb. Văn hóa - Thông tin.
- [7]. Phùng Văn Khai. (2019). *Ngô Vương*. Hà Nội: Nxb. Văn học.
- [8]. Vũ Ngọc Tiến. (2019). *Kẻ sĩ thời loạn*. Hà Nội: Nxb. Phụ nữ.
- [9]. Nguyễn Quang Thân. (2009). *Hội thể*. Hà Nội: Nxb. Phụ nữ.
- [10]. Sơn Tùng. (2015). *Búp sen xanh* (tái bản). Hà Nội: Nxb. Kim Đồng.
- [11]. Bùi Việt Sỹ. (2014). *Chim Ưng và chàng đan sọt*. Hà Nội: Nxb. Hội Nhà văn.

The dominant inspiration in Vietnamese historical novels after 1975 about the image of the hero

Tran Thi Nhat - Nguyen Kien Quyet
Faculty of Primary Education, Saigon University
Email: ttnhat@sgu.edu.vn

Abstract: This article delves into the dominant inspirations in Vietnamese historical novels after 1975 about the image of the hero. This direction views the heroic character as a complex entity constructed from specific inspirations such as epic inspiration, social commentary inspiration, and personal inspiration. This approach not only highlights the writer's creativity in the writing process but also contributes to clarifying how to study Vietnamese historical novels from the perspective of artistic inspiration.

Keywords: Inspiration, historical novel, heroic image.